

Bản án số: 67/2022/HS-PT
Ngày 16-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Dương

Các Thẩm phán tham gia: Ông Nguyễn Xuân Chiến và ông Lê Quốc Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 16-11-2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 95/2022/TLPT-HS ngày 20-10-2022 đối với bị cáo Lê Thị H, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2022/HS-ST ngày 13-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 87/2022/QĐXXPT-HS ngày 01-11-2022 của Toà án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo có kháng cáo: **Lê Thị H**, sinh năm 2000 tại tỉnh Đắk Nông; nơi đăng ký thường trú: thôn S, xã A, huyện M, tỉnh Đắk Nông; tạm trú: Tổ dân phố 10, thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị P; có chồng Trịnh Kim V (sống ly thân) và 01 con sinh năm 2019; tại ngoại – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Kết quả điều tra xác định Lê Thị H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Lê Thị H sống chung với anh Nguyễn Hữu Q tại phòng trọ tọa lạc tại tổ dân phố C, thị trấn M, huyện M. Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 30-3-2022, anh Q không có mặt tại phòng trọ, H nhắn tin nhờ Trần Phước T đến phòng trọ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48E1-356.63 của anh Q đến cửa hàng cầm đồ Đ tọa lạc tại đường L, thị trấn M (Trước đó H nói với anh T: anh Q đã giao xe mô tô trên cho H sử dụng làm phương tiện đi làm việc). Sau đó, H bán xe mô tô biển kiểm soát 48E1-356.63 cho anh Trần Ngọc T (chủ tiệm) với số tiền 12.500.000 đồng, anh T đưa 12.000.000 đồng, hẹn giao giấy đăng ký xe sẽ trả đủ tiền. Khoảng 19 giờ cùng ngày anh

Q phát hiện xe mô tô không có trong phòng trọ, H nói dối bị mất trộm, qua tìm hiểu thông tin anh Q biết H đã bán cho người khác đã báo Công an huyện Đắk Mil xử lý.

Lần thứ hai: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 14-4-2022, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48E1-387.06 của anh Nguyễn Hữu Q đến nhà chị Hà Thị H, tọa lạc tại thôn P, xã L, huyện M chơi. Tại đây, cháu Đỗ Đăng Thành V (con trai chị H) chơi game xong, sạc điện thoại nhãn hiệu Apple, loại Iphone X và đi ngủ, H đã lấy điện thoại và đi về bán cho anh Võ Thanh N số tiền 2.500.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 08-5-2022, H đến tiệm tóc của chị Phạm Thị L để làm móng tay chân. Tại đây, H mượn chiếc điện thoại loại Iphone Xs Max của chị L để gọi điện thoại, sau khi gọi xong H để trên sofa cạnh chỗ H ngồi. Khi ra về H lấy điện thoại của chị L bán cho chị Đặng Thị H số tiền 5.000.000 đồng. Sau đó, chị L phát hiện mất điện thoại đã thông báo trên mạng xã hội facebook nên H đã đến chuộc điện thoại để trả lại cho chị L.

Kết luận định giá tài sản số: 21/BB-HĐĐGTT ngày 16-4-2022; 22/BB-HĐĐGTT ngày 20-4-2022; 12/KL-HĐĐGTS ngày 24-5-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M, tỉnh Đắk Nông kết luận: Giá trị xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu trắng đen biển kiểm soát 48E1-356.63 là 12.167.000 đồng; điện thoại di động loại Iphone X, màu trắng là 3.500.000 đồng; điện thoại di động loại Iphone Xs Max, màu vàng nhạt có giá trị 7.000.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2022/HS-ST ngày 13-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông quyết định: Tuyên bố bị cáo Lê Thị H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, Hội đồng xét xử sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 26-9-2022, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil xử phạt về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan và giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận; đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2022/HS-ST ngày 13-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil kết án bị cáo Lê Thị H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật và không oan.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Mặc dù, hành vi trộm cắp xe mô tô của anh Nguyễn Hữu Q đã bị phát hiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã và đang làm việc

với bị cáo; tiếp đó trong thời gian ngắn bị cáo H lại tiếp tục 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; tổng giá trị tài sản trộm cắp là 22.667.000 đồng. Mặt khác, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 01 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo; quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa là có căn cứ.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[4]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị H. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Thị H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lê Thị H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- CQCSĐT CA huyện Đắk Mil;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- TAND huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: THS, Tò HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký và đóng dấu*)

Lương Đức Dương